TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 18 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn"*. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Cường V- Sinh năm 1983

Đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Xóm 18, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Chị Phan Thị Th- Sinh năm 1989

Đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Tổ 20, phường Bắc Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Cường Vvà chị Phan Thị Thkết hôn vào ngày 21 tháng 3 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Hôn nhân là tự nguyện, không do bên nào ép buộc. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm, không cùng chung tiếng nói trong cuộc sống và cách

quản lý, điều hành công việc từ đó vợ chồng không còn quan tâm và yêu thương nhau nữa thường xuyên cãi cọ, xích mích. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải, nhưng sau nhiều lần mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến không thể hòa hợp được. Anh chị không chung sống một nhà chị Thúy sinh sống và làm việc tại Lào Cai còn anh Vinh sinh sống và làm việc tại Nam Định, anh chị không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Phạm Vinh Huy, sinh ngày 27/12/2015. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị Phan Thị Thlà người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Vinh Huy đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Phạm Cường Vcấp dưỡng phí tổn nuôi con chung là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 1 tháng cho đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi.

Hiện nay chị Thúy làm tại chuyên viên tại Sở văn hóa tỉnh Lào Cai với mức thu nhập trung bình hàng tháng là 5.000.000 đồng/ tháng. Anh Vinh làm trưởng Công an xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định thu nhập bình hàng tháng là 8.500.000 đồng/ tháng.

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Phạm Cường Vvà chị Phan Thị Th đề nghị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn là tự nguyện và phù hợp quy định tại các Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, vì vậy Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Cường Vvà chị Phan Thị Thcùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Vinh Huy, sinh ngày 27/12/2015 cho chị Phan Thị Thtrực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Phạm Vinh Huy đủ 18 tuổi. Anh Phạm Cường Vcó trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn

nuôi con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ 1 tháng cho đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi. Anh Phạm Cường Vcó quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357,Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Cường Vvà chị Phan Thị Thmỗi người phải chịu 150.000VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001323 ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- UBND xã H,
huyện H, tỉnh Nam Định
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Dung